

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH B**

Bản án số: 48/2021/HSST
Ngày 17/ 8/2021

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN THÀNH - BẮC NINH**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Hòa

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Bá Thành

2. Ông Nguyễn Đình Quế

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Thúy

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện T mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 36/2021/TLST-HS ngày 05/05/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2021/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Đỗ Quốc N, sinh năm 1962

Nơi cư trú: Thôn T, xã A, huyện T, tỉnh B. Nghề nghiệp: Lao động T do; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Viết H (đã chết), Con bà: Vũ Thị P, (đã chết). Vợ: Nguyễn Thị Mai P, sinh năm 1962. Con: Có 02 con, con lớn nhất sinh năm 1988, con nhỏ nhất sinh năm 1989.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/02/2021 đến ngày 08/02/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Hiện bị cáo đang tại ngoại ở địa phương.
(Có mặt tại phiên tòa).

2. Nguyễn Nghĩa S, sinh năm 1977

Nơi cư trú: Thôn C, xã A, huyện T, tỉnh B.

Nghề nghiệp: Lao động T do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Nghĩa Đ, sinh năm 1944, Con bà: Nguyễn Thị T, sinh năm 1948. Vợ: Huỳnh Thị Thu H, sinh năm 1978. Con: Có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2001, con nhỏ nhất sinh năm 2005.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/02/2021 đến ngày 08/02/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Hiện bị cáo đang tại ngoại ở địa phương.
(Có mặt tại phiên tòa).

3. Phạm Văn Đ, sinh năm 1982

Nơi cư trú: Thôn T, xã A, huyện T, tỉnh B.

Nghề nghiệp: Lao động T do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn H, sinh năm 1961, Con bà: Vương Thị T, sinh năm 1963. Vợ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1983. Con: Có 01 con sinh năm 2007.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/02/2021 đến ngày 08/02/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Hiện bị cáo đang tại ngoại ở địa phương.
(Có mặt tại phiên tòa).

4. Đỗ Viết T, sinh năm 1985

Nơi cư trú: Thôn T, xã A, huyện T, tỉnh B.

Nghề nghiệp: Lao động T do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Viết N, sinh năm 1964, Con bà: Nguyễn Thị N, sinh năm 1964. Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1986. Con: Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2007, con nhỏ nhất sinh năm 2020.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/02/2021 đến ngày 08/02/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Hiện bị cáo đang tại ngoại ở địa phương.
(Có mặt tại phiên tòa).

5. Nguyễn Văn T, sinh năm 1979

Nơi cư trú: Thôn T, xã A, huyện T, tỉnh B.

Nghề nghiệp: Lao động T do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1954, Con bà: Vương Thị T (đã chết). Vợ: Đỗ Thị L, sinh năm 1982. Con: Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2003, con nhỏ nhất sinh năm 2012.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Tại Quyết định số 16/QĐ/UBKTTU ngày 01/3/2021 của Ủy Ban kiểm tra huyện ủy T, tỉnh B đã quyết định đình chỉ sinh hoạt Đảng tại Chi bộ thôn Thường Vũ, Đảng bộ xã A huyện T, tỉnh B đối với Nguyễn Văn T.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/02/2021 đến ngày 08/02/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Hiện bị cáo đang tại ngoại ở địa phương.
(Có mặt tại phiên tòa).

6. Nguyễn Đắc T, sinh năm 1975

Nơi cư trú: Thôn T, xã A, huyện T, tỉnh B.

Nghề nghiệp: Lao động T do; Trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đắc Ch (đã chết), Con bà: Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1948. Vợ: Nguyễn Thị Quyên, sinh năm 1976. Con: Có 02 con, con lớn nhất sinh năm 1996, con nhỏ nhất sinh năm 2007.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/02/2021 đến ngày 08/02/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Hiện bị cáo đang tại ngoại ở địa phương.
(Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ 40 phút ngày 05/02/2021, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tổ công tác của Công an xã A, huyện T, tỉnh B phối hợp với tổ công tác Công an huyện Thuận T, tỉnh Bắc Ninh bắt quả tang tại phòng bếp của gia đình Đỗ Quốc N có 06 đối tượng đang có hành vi đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức “đánh chắn” gồm: Đỗ Quốc N, Nguyễn Văn T, Đỗ Viết T, Phạm Văn Đ, Nguyễn Đắc T và Nguyễn Nghĩa S. Thu giữ tại chiều bạc gồm: 01 chiếc chiếu cói màu vàng; 02 bộ bài chắn mỗi bộ gồm 100 quân (Trong đó 01 bộ phía sau màu trắng, 01 bộ phía sau màu đỏ); 01 đĩa sứ màu trắng; 01 nắp nhựa màu đỏ và số tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam là 10.200.000 đồng; Ngoài ra, các đối tượng T giác giao nộp số tiền trên người tổng số tiền là 41.833.000 đồng cụ thể: Nguyễn Nghĩa S giao nộp số tiền là 10.700.000 đồng, Nguyễn Văn T giao nộp 01 ví da màu đen (đã qua sử dụng) và số tiền là 2.473.000 đồng, Nguyễn Đắc T giao nộp số tiền là 9.660.000 đồng. Đỗ Viết T giao nộp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại SH, màu đen, biển kiểm soát: 99F1 – 500.98 (xe chính chủ tên Đỗ Viết T) và số tiền trong cốp xe là 19.000.000 đồng

Tổ công tác Công an huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đưa các đối tượng cùng vật chứng về bàn giao cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành để giải quyết.

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh, qua đấu tranh các đối tượng khai nhận như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 05/02/2021, các đối tượng Nguyễn Nghĩa S, Đỗ Viết T, Phạm Văn Đ, Nguyễn Văn T đến nhà Đỗ Quốc N (chủ nhà) chơi. Ngồi chơi uống nước được một lúc thì các đối tượng cùng rủ nhau đánh bạc trái phép sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức “đánh chắn”. Lúc này, N đồng ý và đi mua cho các đối tượng 02 bộ bài chắn mỗi bộ gồm 100 quân (Trong đó 01 bộ mặt sau màu trắng, 01 bộ mặt sau màu đỏ). Khi N mang 02 bộ bài về thì các đối tượng đi vào phòng bếp của gia đình N. Tại đây đã có 01 chiếc chiếu cói màu vàng được trải sẵn. N lấy thêm 01 đĩa sứ màu trắng và 01 nắp nhựa màu đỏ hình tròn (dùng để bài và để lọc) rồi ngồi

chia bài cho các đối tượng đánh bạc. Lúc này các đối tượng thỏa thuận với nhau cách thức chơi như sau: Chia bộ bài chắn 100 quân thành 05 phần, 04 người chơi mỗi người 01 phần. Ai được phần 20 quân bài thì người đó sẽ đánh trước, 03 người còn lại mỗi người được 19 quân bài. Phần bài còn lại để giữa trên đĩa sứ màu trắng làm “lộc” để các đối tượng bốc bài trong quá trình chơi. Về số tiền thắng, thua các đối tượng quy ước như sau; "Xuông" là 40.000 đồng; "dịch" là 20.000 đồng; "ù tôm" là 80.000 đồng; "ù chì bạch thủ" là 100.000 đồng; "ù bạch thủ chi, ù bạch định, ù 8 đỏ" là 120.000 đồng; "ù 8 đỏ 2 lèo" là 200.000 đồng. Mỗi người góp "gà" là 50.000 đồng. Ai ù to (tức là ù bạch thủ chi, ù bạch định, ù tám đỏ hai lèo, ù chì bạch thủ) thì được ăn gà là 200.000 đồng và bỏ ra 20.000 đồng cho N (chủ nhà), còn nếu ù nhỏ thì bỏ ra cho N 10.000 đồng. Các đối tượng trên đánh bạc đến khoảng 22 giờ cùng ngày thì Nguyễn Đắc T đến nhà N. Thấy các đối tượng đang đánh bạc T vào ngồi xem. Một lúc sau N đứng dậy pha nước uống thì T vào thay N chia bài cho các đối tượng đánh bạc. Với cách thức và quy ước chơi như trên các đối tượng đánh bạc đến 22 giờ 40 phút cùng ngày thì bị tổ công tác của Công an huyện Thuận Thành và Công an xã An Bình, huyện Thuận Thành ập vào bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số: 37/CT-VKS -TT ngày 27/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện T đã truy tố Đỗ Quốc N, Nguyễn Nghĩa S, Phạm Văn Đ, Đỗ Viết T, Nguyễn Văn T và Nguyễn Đắc T về tội "Đánh bạc" được quy định tại Khoản 1, Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận:

1. Đỗ Quốc N khai nhận: Khoảng 20 giờ ngày 05/02/2021, N đồng ý và chuẩn bị công cụ gồm 02 bộ bài chắn mỗi bộ gồm 100 quân (trong đó có 01 bộ mặt sau màu trắng, 01 bộ mặt sau màu đỏ); 01 đĩa sứ màu trắng, 01 nắp nhựa màu đỏ và chia bài cho các đối tượng Nguyễn Nghĩa S, Đỗ Viết T, Phạm Văn Đ và Nguyễn Văn T đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức “đánh chắn” tại phòng bếp của gia đình mình. N không thu tiền hồ của các đối tượng nhưng các đối tượng T thỏa thuận nếu có ai ù to thì sẽ bỏ ra số tiền 20.000 đồng cho N, còn người ù nhỏ sẽ bỏ ra 10.000 đồng cho N. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày Nguyễn Đắc T đến chơi. Do N đứng lên pha nước uống lên T đã vào thay N chia bài cho các đối tượng đánh bạc. Số tiền các đối tượng bỏ ra cho N được tổng số 350.000 đồng N chưa kịp cầm vẫn để dưới chiếu vị trí chỗ T ngồi (vì các đối tượng vẫn đang chơi). Đến 22 giờ 40 phút cùng ngày, lực lượng Công an huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh ập vào bắt quả tang.

2) Nguyễn Đắc T khai nhận: Khoảng 22 giờ 15 phút ngày 05/02/2021, T đi một mình đến nhà của N để chơi. Khi T đến thấy có T, S, T và Đ đang ngồi đánh bạc bằng hình thức đánh chắn ăn tiền tại phòng bếp của nhà N. Ban đầu T không tham gia đánh bạc mà chỉ ngồi xem. Khi N đứng lên đi pha nước uống thì T vào

thay N chia bài cho các đối tượng đánh bạc. T chia cho mọi người được khoảng 10 ván bài thì bị lực lượng Công an ập vào bắt quả tang. Quá trình chia bài, mọi người ai ù to thì có đưa cho T số tiền 20.000 đồng. T chưa cầm riêng số tiền nào mà vẫn để tiền các đối tượng cho ở dưới chiếu chỗ N để tiền từ trước. Khi bị bắt quả tang T T nguyện giao nộp số tiền trong người là 9.660.000 đồng.

3) Đỗ Viết T khai nhận: Khi T đi xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe SH màu đen, biển kiểm soát 99F1 - 500.98 của mình đến nhà N chơi thì T có tổng số là 21.000.000 đồng. T dựng xe mô tô ngoài sân nhà N và để lại trong cốp xe số tiền 19.000.000 đồng (là tiền T dùng để lấy hàng bán tết không sử dụng vào việc đánh bạc). Còn số tiền 2.000.000 đồng, T cầm vào trong nhà N và sử dụng hết vào việc đánh bạc. Quá trình đánh bạc, T thắng và có lấy số tiền 1.000.000 đồng trong số tiền thắng để trả cho Đ (tiền T vay của Đồng từ trước). Khi bị bắt quả tang T giao nộp số tiền còn lại trên chiếu là 1.520.000 đồng và T nguyện giao nộp số tiền trong cốp xe là 19.000.000 đồng.

4) Phạm Văn Đ khai nhận: Khi tham gia đánh bạc Đ có 2.060.000 đồng. Đồng sử dụng toàn bộ số tiền này vào việc đánh bạc. Quá trình đánh bạc, Đồng bị thua hết tiền nên có đòi của T số tiền 1.000.000 đồng (T nợ của Đồng từ trước) và vay của N số tiền 2.000.000 đồng để tiếp tục đánh bạc. Khi bị bắt quả tang Đ giao nộp số tiền còn lại trên chiếu là 1.680.000 đồng. Ngoài ra, Đồng không giao nộp gì khác.

5) Nguyễn Văn T khai nhận: Khi tham gia đánh bạc T có 4.473.000 đồng. T bỏ ra 2.000.000 đồng để sử dụng đánh bạc. Số tiền còn lại là 2.473.000 đồng T không sử dụng vào việc đánh bạc. Quá trình đánh bạc, T bị thua hết nhưng không sử dụng số tiền trên người mà vay của S số tiền 3.000.000 đồng để tiếp tục đánh bạc. Khi bị bắt quả tang T giao nộp số tiền còn lại trên chiếu là 1.700.000 đồng. Ngoài ra, T còn T giác giao nộp cho lực lượng Công an số tiền 473.000 đồng để trong túi quần phía trước bên trái và 01 ví da màu đen (đã qua sử dụng) bên trong có 2.000.000 đồng.

6) Nguyễn Nghĩa S khai nhận: Khi tham gia đánh bạc S có 12.840.000 đồng. S bỏ ra 2.140.000 đồng để sử dụng đánh bạc. Số tiền còn lại là 10.700.000 đồng S không sử dụng đánh bạc. Quá trình đánh bạc, S thắng và có cho T vay số tiền là 3.000.000 đồng trong số tiền thắng. Khi bị bắt quả tang S giao nộp số tiền còn lại trên chiếu là 4.950.000 đồng. Ngoài ra, S còn T giác giao nộp cho lực lượng Công an số tiền trong người là 10.700.000 đồng.

Ngoài ra các đối tượng T, T, S và Đồng đều thừa nhận đã T thỏa thuận: Quá trình đánh bạc ai ù to (tức là ù bạch thủ chi, ù bạch định, ù tám đỏ hai lèo, ù chì bạch thủ) thì được ăn gà là 200.000 đồng và bỏ ra 20.000 đồng cho N và T. Còn ai ù nhỏ thì bỏ cho N và T số tiền 10.000 đồng. Tổng số tiền các đối tượng bỏ ra cho N và T

là 350.000 đồng nhưng N và T chưa kịp cầm vẫn để dưới chiếu vị trí T ngồi (vì các đối tượng vẫn đang chơi) thì bị lực lượng Công an ập vào bắt quả tang và thu giữ số tiền trên.

Cũng tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành duy trì công tố tại phiên tòa đã có đánh giá, phân tích đến hành vi phạm tội, nhân thân của từng bị cáo, đề cập đến những tình tiết giảm nhẹ đối với từng bị cáo, giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Đỗ Quốc N, Nguyễn Nghĩa S, Phạm Văn Đ, Đỗ Viết T, Nguyễn Văn T và Nguyễn Đắc T phạm tội "Đánh bạc".

Đề nghị HĐXX áp dụng Khoản 1, 3 Điều 321; Điểm i, s, Khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Đỗ Quốc N từ 06 đến 08 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 16 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm và phạt bổ sung bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng sung quỹ nhà nước.

Đề nghị HĐXX áp dụng Khoản 1, Điều 321; Điểm i, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Nghĩa S, Đỗ Viết T, Nguyễn Đắc T, Phạm Văn Đ và Nguyễn Văn T mỗi bị cáo từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng. (Xác nhận mỗi bị cáo đã nộp 20.200.000 đồng)

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự .

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền thu giữ nơi đánh bạc và các đối tượng tự giác giao nộp. Tổng cộng là 10.200.000 đồng

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếu cói màu vàng, 01 đĩa sứ màu trắng, 01 nắp nhựa màu đỏ, 01 bộ bài chắn màu đỏ, 01 bộ chắn màu trắng mỗi bộ có 100 quân bài.

Các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận gì thêm mà chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình T, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh, Hội đồng xét xử nhận thấy: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với thời gian, địa điểm, vật chứng thu được tại hiện trường và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã thể hiện rõ: Khoảng 20 giờ ngày 05/02/2021, N đồng ý và chuẩn bị các công cụ gồm 02 bộ bài chắn mỗi bộ gồm 100 quân (trong đó có 01 bộ mặt sau màu trắng, 01 bộ mặt sau màu đỏ); 01 đĩa sứ màu trắng; 01 nắp nhựa màu đỏ hình tròn và cùng Nguyễn Đắc T thay nhau chia bài cho các đối tượng Nguyễn Nghĩa S, Phạm Văn Đồng, Đỗ Viết T và Nguyễn Văn T đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức “đánh chắn” tại phòng bếp của gia đình mình ở thôn Thường Vũ, xã An Bình, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. Các đối tượng đánh bạc đến 22 giờ 40 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh bắt quả tang. Thu giữ vật chứng gồm: 01 chiếc chiếu cói màu vàng; 02 bộ bài chắn mỗi bộ gồm 100 quân (Trong đó 01 bộ phía sau màu trắng, 01 bộ phía sau màu đỏ); 01 đĩa sứ màu trắng; 01 nắp nhựa màu đỏ. Số tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam thu giữ tại chiếu bạc là 10.200.000 đồng; Ngoài ra, các đối tượng T giặc giao nộp số tiền trên người tổng số tiền là 41.833.000 đồng. Quá trình điều tra xác định số tiền N cùng các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc là 10.200.000 đồng (trong đó có 350.000 đồng là tiền hồ các đối tượng nộp cho N và T). Số tiền còn lại là 41.833.000 đồng các đối tượng không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành đã truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội và phù hợp pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật T an toàn công cộng, làm ảnh hưởng xấu đến đời sống sinh hoạt trong nhân dân. Từ việc đánh bạc sát phạt được thua bằng tiền một cách bất hợp pháp gây thiệt hại về kinh tế của chính bản thân và gia đình các bị cáo. Trong lúc Đảng và Nhà nước đang lên án và kiên quyết bài trừ tệ nạn cờ bạc ra khỏi đời sống xã hội, bản thân các bị cáo cũng nhận thức được điều này nhưng với bản tính ham mê cờ bạc nên các bị cáo đã đi vào con đường phạm tội. Do vậy cần phải xét xử các bị cáo bằng chế tài luật hình sự mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét vai trò, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy:

Các bị cáo đến nhà Đỗ Quốc N đánh bạc ăn tiền, không có phân công, bàn bạc, đây là đồng phạm giản đơn.

Trong vụ án này Đỗ Quốc N là chủ nhà đã đồng ý, trực tiếp chuẩn bị công cụ và tham gia cùng các đối tượng Nguyễn Nghĩa S, Đỗ Viết Tư, Nguyễn Đắc T, Phạm Văn Đồng và Nguyễn Văn T đánh bạc. Bị cáo có vai trò cao hơn các bị cáo khác nên cần phải có mức hình phạt tương xứng mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo là thương binh hạng 3/4 nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s Khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Do vậy cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ giúp các bị cáo cải tạo, sửa chữa lỗi lầm để trở thành công dân có ích cho xã hội.

Các bị cáo Nguyễn Nghĩa S, Đỗ Viết T, Nguyễn Đắc T, Phạm Văn Đồng và Nguyễn Văn T là người cùng tham gia đánh bạc. Do vậy cần phải có mức hình phạt tương xứng mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, Bị cáo T tham gia công tác tại địa phương, có nhiều thành tích, có bố là bệnh binh. Trong giai đoạn chờ xét xử các bị cáo S, T, T, Đồng và T mỗi bị cáo đã T nguyện nộp số tiền 20.200.000 đồng, để đảm bảo thi hành án, nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự chỉ cần xử phạt các bị cáo hình phạt chính là hình phạt tiền cũng đủ để giáo dục các bị cáo trở thành người công dân tốt.

[2]. Về áp dụng hình phạt bổ sung: Bị cáo Đỗ Quốc N thực hiện hành vi nhằm hưởng lợi bất chính, ngoài hình phạt chính cũng cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo mức khởi điểm được quy định tại khoản 3 Điều 321 BLHS là 10.000.000 đồng để sung công quỹ nhà nước.

Bị cáo Nguyễn Nghĩa S, Đỗ Viết T, Nguyễn Đắc T, Phạm Văn Đồng và Nguyễn Văn T được áp dụng hình phạt chính bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[3]. Về vật chứng: Số tiền thu giữ xung quanh nơi đánh bạc và các đối tượng tự giác giao nộp tổng cộng là 10.200.000 đồng được xác định là số tiền các bị cáo đã sử dụng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

01 chiếu cói màu vàng, 01 đĩa sứ màu trắng; 01 nắp nhựa màu đỏ, 01 bộ chắn màu đỏ, 01 bộ chắn màu trắng mỗi bộ có 100 quân bài; được xác định là công cụ, phương tiện dùng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền của các bị cáo Nguyễn Nghĩa S 20.200.000 đồng, Đỗ Viết T 20.200.000 đồng, Nguyễn Đắc T 20.200.000 đồng, Phạm Văn Đồng 20.200.000 đồng và Nguyễn Văn T 20.200.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Thành, các bị cáo nộp trước khi xét xử HĐXX xác định đây là khoản tiền để đảm bảo thi hành án. Vì vậy cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

[4]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Các bị cáo Đỗ Quốc N, Nguyễn Nghĩa S, Phạm Văn Đồng, Đỗ Viết T, Nguyễn Văn T và Nguyễn Đắc T phạm tội “Đánh bạc”

* Áp dụng Khoản 1,3 Điều 321; Điểm i, s, Khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Đỗ Quốc N 7 (bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 (mười bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) sung quỹ nhà nước.

* Áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s, Khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Nghĩa S 20.000.000 đồng. (hai mươi triệu đồng chẵn). Xác nhận S đã nộp 20.200.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0008064 ngày 17/8/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Thành.

Xử phạt: Đỗ Viết T 20.000.000 đồng. (hai mươi triệu đồng chẵn). Xác nhận T đã nộp 20.200.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0008065 ngày 17/8/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Thành.

Xử phạt: Nguyễn Đắc T 20.000.000 đồng. (hai mươi triệu đồng chẵn). Xác nhận T đã nộp 20.200.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0008066 ngày 17/8/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Thành.

Xử phạt: Phạm Văn Đ 20.000.000 đồng. (hai mươi triệu đồng chẵn). Xác nhận Đồng đã nộp 20.200.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0008050 ngày 29/7/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Thành.

Xử phạt: Nguyễn Văn T 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng chẵn). Xác nhận T đã nộp 20.200.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0008048 ngày 21/7/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T.

Giao bị cáo Đỗ Quốc N cho Ủy ban nhân dân xã A, huyện T, tỉnh B giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã được hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền thu giữ xung quanh nơi đánh bạc và các đối tượng tự giác giao nộp tổng cộng là: 10.200.000 đồng (*mười triệu hai trăm ngàn đồng chẵn*).

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc cói màu vàng, 01 đĩa sứ màu trắng; 01 nắp nhựa màu đỏ, 01 bộ chần màu đỏ, 01 bộ chần màu trắng mỗi bộ có 100 quân bài

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/7/2021 giữa Công an huyện Thuận Thành và Chi cục Thi hành án dân sự huyện T).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Đỗ Quốc N, Nguyễn Nghĩa S, Phạm Văn Đ, Đỗ Viết T, Nguyễn Văn T và Nguyễn Đắc T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

- TAND Tỉnh
- VKSND Tỉnh
- VKSND Huyện
- Công an Huyện
- Chi cục T.H.A
- Những người tham gia tố tụng
- Lưu HS-VPTA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Quang Hòa

